

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày: 17-3-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Thị Thanh Thà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Lợi;

Nơi công tác: Cán bộ hưu trí tại xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi.

2. Ông Huỳnh Vĩnh Lộc;

Nơi công tác: Huyện đoàn Củ Chi.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Trịnh Trung Thế – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thạch H, sinh năm 2001, tại tỉnh Sóc Trăng; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Tổ 7, ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; con ông Thạch T, năm sinh không rõ và bà Thạch Thị M, năm sinh không rõ; bị cáo chưa có vợ và con; anh chị em ruột gồm 03 người kể cả bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 01 năm kể từ ngày 16/6/2020 về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự theo bản án số 09/2020/HSST, đến ngày 30/4/2021 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 28/9/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bùi Thị Ngọc N, sinh ngày 24/10/2009 (có mặt);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1978 (có mặt);

Cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã Đ, huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

Cùng chỗ ở: Tổ 7, ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/9/2022, Bùi Thị Ngọc N sinh ngày 24/10/2009 (12 tuổi 11 tháng 01 ngày) đang ngủ với mẹ ruột là bà Phạm Thị H tại phòng trọ của vừa ve chai số 45, đường 463, ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì Thạch H nhắn tin qua ứng dụng messenger cho N để hẹn N ra sau vừa ve chai nói chuyện. Khi gặp nhau, H nói N cho hôn một cái thì N đồng ý, H hôn môi N và dùng tay phải ôm hông của N. Sau đó, H dùng tay phải kéo quần và quần lót của N xuống tới đầu gối của N rồi cả hai ngồi xuống nền xi măng, N tựa vào bao ve chai. H và N ngồi đối diện nhau, H dùng ngón tay giữa của bàn tay phải đưa vào âm đạo của N được vài giây rồi H rút ngón tay ra. H tiếp tục cởi quần của mình ra rồi dùng tay phải cầm dương vật đã cương cứng của H đưa vào âm đạo của N 03 lần nhưng không được thì bị bà H phát hiện. Bà H kéo H ra, N mặc quần rồi đi vào phòng ngủ, bà H dùng tay đánh vào mặt H 01 cái, đè H xuống đất. Bà H hỏi H “Tại sao mày hại đời con gái tao” và “Mày biết nó bao nhiêu tuổi không”. Ngày 27/9/2022, bà Phạm Thị H đến Công an xã Trung An trình báo.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 132/TD.22 ngày 06/10/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh đối với Bùi Thị Ngọc N:

- Màng trinh: Dẫn, không rách.

- Không thấy tinh trùng trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và hậu môn.

- Chỉ hiện diện ADN người nam trong dịch phết âm đạo nhưng không đủ cơ sở so sánh với ADN của đối tượng.

* Vật chứng vụ án: Không có.

* Về dân sự: Bị hại Bùi Thị Ngọc N và bà Phạm Thị H là người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKS.CC ngày 07/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Thạch H về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ cụ thể: Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 25/9/2022 bị cáo có hành vi giao cấu với em Bùi Thị Ngọc N sinh ngày 24/10/2009 (12 tuổi 11 tháng 01 ngày) là người dưới 13 tuổi tại vừa ve chai số 45, đường 463, ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị bà Phạm Thị H là mẹ ruột của N phát hiện. Do đó, đủ cơ sở kết

luận bị cáo Thạch H phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Thạch H mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Không có.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị hại và người đại diện hợp pháp bị hại không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tố tụng*: Bị cáo là người dân tộc Khmer, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại là người dân tộc Mường nhưng bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại biết, nghe được, đọc được tiếng Việt, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu người phiên dịch nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cử người phiên dịch tham gia tố tụng.

Bị hại là người chưa thành niên thuộc đối tượng được trợ giúp pháp lý nhưng bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn từ chối trợ giúp pháp lý. Do đó, Hội đồng xét xử không cử trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng.

[3] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Thạch H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 25/9/2022, Thạch H có hành vi giao cấu với Bùi Thị Ngọc N, sinh ngày 24/10/2009 (12 tuổi 11 tháng 01 ngày) là người dưới 13 tuổi tại vừa ve chai số 45, đường 463, ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ để thỏa mãn nhu cầu dục vọng của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi giao cấu với Bùi Thị Ngọc N. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thạch H đã phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo điểm b khoản 1 Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Trong thời gian qua, tình trạng tội phạm xâm hại tình dục trẻ em có xu hướng gia tăng, nhiều vụ việc nghiêm trọng xảy ra gây bức xúc trong dư luận xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến thể chất, nhân phẩm, danh dự và sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của N được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Nhân thân: Ngày 16/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 01 năm kể từ ngày 16/6/2020 về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự theo Bản án số 09/2020/HSST, đến ngày 30/4/2021 chấp hành xong.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số và không được đi học nên hiểu biết về pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về xử lý vật chứng: Không có.

[7] Về dân sự: Bị hại Bùi Thị Ngọc N và bà Phạm Thị H là người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí, Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thạch H phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 142, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Thạch H 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2022.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Thạch H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Thị Thanh Thà

